

Phú Nhuận, ngày 16 tháng 6 năm 2022

KẾ HOẠCH

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Ngành giáo dục và đào tạo quận Phú Nhuận giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030

Căn cứ Quyết định số 1411/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Ngành giáo dục và đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 1273/KH-SGDĐT ngày 04 tháng 5 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai Chương trình chuyển đổi số Ngành giáo dục và đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2025”;

Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện với các nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU – YÊU CẦU:

1. Mục tiêu chung

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số tạo đột phá trong đổi mới hoạt động giáo dục và đào tạo; nâng cao chất lượng và cơ hội tiếp cận giáo dục, hiệu quả quản lý giáo dục; xây dựng nền giáo dục mở thích ứng trên nền tảng số.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đổi mới mạnh mẽ phương thức tổ chức giáo dục, đưa dạy và học trên môi trường số trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hàng ngày đối với mỗi nhà trường, mỗi nhà giáo, mỗi người học.

- Về tiếp cận giáo dục trực tuyến: trên 80% người học và nhà giáo của quận có đủ điều kiện (về phương tiện, đường truyền, phần mềm) tham gia có hiệu quả các hoạt động dạy và học trực tuyến.

- Về môi trường giáo dục trực tuyến:

+ 80% giáo viên và học sinh trên địa bàn tham gia sử dụng hệ thống dạy và học trực tuyến theo định hướng của Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai.

+ Thực hiện đúng hướng dẫn việc xây dựng và vận hành kho học liệu trực tuyến đáp ứng yêu cầu về tài liệu học tập cho 100% nội dung chương trình giáo dục phổ thông 2018. Nền tảng quản lý đáp ứng nhu cầu truy cập mọi lúc, mọi nơi của người học và có thể cung cấp mở rộng các nội dung phát triển kỹ năng, năng lực cho người học.

+ Triển khai thực hiện hệ thống khảo sát trực tuyến theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo đáp ứng 80% nhu cầu tổ chức các đợt khảo sát tại các đơn vị.

- Về quy mô hoạt động giáo dục trực tuyến: triển khai dưới hình thức trực tuyến đạt trung bình 25% ở bậc tiểu học, 35% ở bậc trung học.

b) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và chất lượng các cơ sở giáo dục:

- Về quản trị nhà trường: 100% cơ sở giáo dục áp dụng hệ thống quản trị nhà trường dựa trên dữ liệu dùng chung và công nghệ số, trong đó:

+ 100% học sinh, 100% nhà giáo được quản lý bằng hồ sơ số với định danh theo quy định.

+ 100% cơ sở vật chất, thiết bị và các nguồn lực khác phục vụ giáo dục, đào tạo, nghiên cứu được quản lý bằng hồ sơ số.

- Về quản lý giáo dục: Hệ thống thông tin quản lý toàn ngành giáo dục được thiết lập và vận hành hiệu quả, trong đó:

Cơ sở dữ liệu toàn ngành được hoàn thiện đảm bảo tiêu chí “sống, sạch, đủ”, kết nối thông suốt với tất cả các cơ sở giáo dục đảm bảo cung cấp thông tin quản lý đầy đủ, tin cậy và kịp thời.

- Về dịch vụ công, dịch vụ hỗ trợ người học, người dân:

+ Tỉ lệ hồ sơ giải quyết hồ sơ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50% (triển khai thực hiện sau khi Thành phố vận hành chính thức Công dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử gắn với đánh giá hài lòng việc giải quyết thủ tục hành chính).

+ Triển khai và thực hiện số hóa các lĩnh vực về: tuyển sinh đầu cấp, tuyển dụng viên chức, thi đua khen thưởng, dịch vụ về bằng tốt nghiệp trung học cơ sở.

+ Tỉ lệ học sinh, phụ huynh hài lòng về chất lượng dịch vụ trực tuyến của các cơ sở giáo dục đạt trung bình 80%.

3. Yêu cầu:

Chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo phải được thiết kế đồng bộ, bao quát; được triển khai từng bước có trọng tâm, trọng điểm, đạt hiệu quả cao trong từng giai đoạn.

III. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI GIÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo:

Đảm bảo các điều kiện trang thiết bị triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo; triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin các hệ thống số hóa, đảm bảo an toàn trong các hoạt động dạy – học và làm việc trên môi trường số.

2. Tăng cường chuyển đổi số hoạt động dạy, học, kiểm tra, đánh giá và nghiên cứu khoa học:

- Triển khai, thí điểm các mô hình dạy - học tiên tiến trên nền tảng số theo hướng dạy học kết hợp (lớp học thông minh, nhóm học tương tác, tự học với trợ lý ảo) phù hợp với điều kiện, đặc thù, nhu cầu thực tế của các cơ sở giáo dục.

- Kết nối kho học liệu số, học liệu mở chia sẻ dùng chung toàn ngành giáo dục khi Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai.

3. Triển khai đồng bộ hệ thống thông tin quản lý giáo dục và đào tạo và cơ sở dữ liệu ngành giáo dục:

a) Đổi mới mô hình, quy trình quản lý, cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính:

- Rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy trình nghiệp vụ theo hướng giúp ứng dụng hiệu quả công nghệ số.

- Triển khai thực hiện chuyển đổi số trong công tác tuyển sinh đầu cấp.

b) Triển khai, vận hành hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu ngành và cổng thông tin điện tử theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

c) Phát triển các ứng dụng công nghệ thông tin tăng cường sự kết nối giữa nhà trường và phụ huynh học sinh: Trên nền tảng cơ sở dữ liệu, triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử, liên lạc giữa nhà trường với gia đình, thanh toán không dùng tiền mặt.

4. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức; bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên và học sinh.

- Đẩy mạnh các hình thức tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo đến toàn thể đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên và học sinh nhằm đảm bảo thống nhất trong triển khai thực hiện.

- Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ phụ trách ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong ngành giáo dục.

- Tích cực triển khai mô hình giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán học và nghệ thuật (giáo dục STEM/STEAM) tại các bậc học.

5. Giám sát, đánh giá việc thực hiện chuyển đổi số:

Thường xuyên thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số tại các trường học trên địa bàn.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Bảo đảm tiết kiệm, minh bạch, đúng pháp luật, chống tiêu cực, lãng phí trong sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn huy động hợp pháp khác.

2. Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ ngân sách nhà nước theo quy định, đảm bảo thực hiện hiệu quả Kế hoạch; kinh phí tự cân đối và vận động xã hội hóa.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, các đơn vị trực thuộc triển

khai thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết và báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân quận, Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định

2. Phòng Tài chính – Kế hoạch:

Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu Ủy ban nhân dân quận bố trí kinh phí triển khai thực hiện các nội dung kế hoạch theo quy định.

3. Văn phòng Ủy ban nhân dân quận:

Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu Ủy ban nhân dân quận triển khai thực hiện chuyển đổi số trong ngành giáo dục và đào tạo.

4. Phòng Văn hóa và Thông tin:

Phối hợp các đơn vị có liên quan tổ chức tuyên truyền các nội dung kế hoạch đến người dân trên địa bàn.

5. Phòng Nội vụ:

Phối hợp Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu các giải pháp tăng cường nguồn nhân lực bảo đảm các điều kiện triển khai chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

6. Các cơ sở giáo dục thuộc quận, các Trung tâm học tập cộng đồng, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên quận:

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện chuyển đổi số tại cơ sở.

Trên đây là Kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của ngành giáo dục và đào tạo quận Phú Nhuận giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030. Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT Thành phố;
- TT/QU (BT, PBT/TT);
- UBND quận (CT, các PCT);
- Các đơn vị có liên quan;
- VP/UBND quận (CVP, PCVP);
- UBND 13 phường;
- Các cơ sở giáo dục thuộc quận;
- Lưu: VT, P.GDĐT.



Nguyễn Thị Kiều Nhi